

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 20-5-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Trạch

Bà Hoàng Thị Hiệu

- Thư ký phiên toà: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Hà Duy T, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1993 tại thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hà Văn Nam và bà Đỗ Thị D; vợ: Trịnh Ngọc A, con: Có 02 con; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 45/2021/HS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 1.100.000.000 đồng về tội Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới theo khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự và phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, chưa chấp hành xong hình phạt tiền và án phí của bản án nêu trên; nhân thân: Không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 14/11/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

2. Vi Văn H, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1993 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn E, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vi Văn T và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 551/2014/HSPT ngày 24/11/2014 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử y án sơ thẩm theo Bản án số 31/2014/HSST

ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) năm tù về tội Giết người theo khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, buộc bị cáo phải bồi thường dân sự số tiền 25.000.000 đồng và chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 1.250.000 đồng. Ngày 26/8/2019 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, tháng 7/2014 chấp hành xong án phí và trong năm 2015 chấp hành xong phần bồi thường dân sự. Tuy nhiên chưa được xóa án tích; nhân thân: Không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 14/11/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

3. Hà Mạnh H, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1993 tại thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; họ và tên cha: Không có, mẹ là bà Hà Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 14/11/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

4. Lý Minh T, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1997 tại thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lý Văn T và bà Trương Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 14/11/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

5. Lộc Văn N, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1994 tại thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; họ tên cha: Không có, mẹ là bà Lộc Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/12/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

6. Vi Hữu V, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2003 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 11 tháng 15 ngày); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vi Văn D và bà Bé Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn C, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn P, xã M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lý Trung L, sinh năm 1996; vắng mặt.
2. Anh Vi Văn Đ, sinh năm 2001; vắng mặt.
3. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998; có mặt.
4. Anh Trần Văn T, sinh năm 1995; có mặt.
5. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2000; vắng mặt.
6. Anh Trần Văn H, sinh năm 1992; có mặt.
7. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998; có mặt.
8. Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1998; có mặt.
9. Anh Lương Văn T, sinh năm 1994; có mặt.
10. Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1990; vắng mặt.
11. Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1989; vắng mặt.
12. Anh Ngô Văn A, sinh năm 1994; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 04/11/2021, Trần Văn C có ngồi ăn uống tại thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cùng với Lương Văn T, Trần Văn H, Hoàng Văn T, Hoàng Văn T. Trần Văn C nói là hôm qua bị Vy Quyết T và bạn của Vy Quyết T đánh và rủ mọi người đi tìm những người này để nói chuyện, mọi người đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Trần Văn C đến quán hát Karaoke I thuộc khu X, thị trấn U, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Biết Vy Quyết T hát ở quán thì Trần Văn C, Trần Văn T, Lương Văn T, Trần Văn H vào trong quán để tìm thì gặp Hoàng Thị C là chủ quán hát Karaoke I, Hoàng Thị B là quản lý quán hát, Hoàng Thị P là chị ruột của Hoàng Thị C ở quầy lễ tân. Hoàng Thị C, Hoàng Thị B và Hoàng Thị P đều nói không có người nào tên T ở đây. Lúc này, Vy Quyết T đang dự sinh nhật của Lộc Văn N tại phòng Vip 5 cùng với Hà Mạnh H, Hà Duy T, Lý Minh T, Vi Hữu V, Lý Trung L, Ngô Văn A, Vi Văn Đ và Nguyễn Ngọc Trâm Anh. Lúc này, Vy Quyết T từ phòng hát đi ra ngoài để đi vệ sinh thì Trần Văn C, Trần Văn T, Lương Văn T, Trần Văn H yêu cầu Vy Quyết T đi ra ngoài cổng để nói chuyện nhưng Vy Quyết T không đồng ý thì bị Trần Văn C, Trần Văn T, Trần Văn H dùng tay, chân; còn Lương Văn T dùng gậy rút đánh tại sân quán hát nhưng không gây thương tích. Thấy xô sát đánh nhau, Hoàng Thị C, Hoàng Thị B và Hoàng Thị P ở đó can ngăn, sau đó Vi Văn H là nhân viên quán I 2 đang ngồi tại ghế ở sân cũng đi ra can ngăn. Lúc này, Lý Minh T đang ở ngoài sân chạy vào trong phòng hát Vip 5 bảo mọi người là có đánh nhau ngoài

này thì Hà Duy T, Hà Mạnh H, Ngô Văn A, Lý Trung L, Lộc Văn N, Vi Hữu V, Vi Văn Đ và Nguyễn Ngọc Trâm A cùng chạy ra can.

Lúc này, khoảng 00 giờ 05 phút ngày 05/11/2021 tại sân quán hát Karaoke I, khi Hoàng Văn T thấy Lộc Văn N và Lý Minh T ôm Trần Văn T không cho Trần Văn T đánh Vy Quyết T thì Hoàng Văn T đã đẩy Lộc Văn N ra và nói "*bỏ Thỉnh ra*" nên Lộc Văn N đã đánh Hoàng Văn T bằng tay chân, Lý Minh T thấy Lộc Văn N đánh thì cũng vào đánh Hoàng Văn T bằng tay chân, Hoàng Văn T bị đánh đã bỏ chạy ra ngoài cổng quán. Lúc này, Hà Duy T vào trong phòng nghỉ của nhân viên quán lấy 01 (một) chiếc dao, chiều dài 81cm ra để đánh nhau. Vi Hữu V thấy Vy Quyết T bị đánh cũng đi vào trong phòng nghỉ của nhân viên quán lấy 02 con dao (loại dao mèo), chiều dài lưỡi dao 29cm để đánh lại nhóm của Trần Văn C. Khi đi ra cửa Vi Hữu V gặp và đưa cho Vi Văn H một con dao. Khi nhóm của Trần Văn C lùi ra ngoài cổng quán, tại đây tiếp tục diễn ra xô xát, đánh nhau. Lý Trung L đẩy đuổi nhóm của Trần Văn C ra thì bị Trần Văn C dùng tay chân đánh trả, Lương Văn T dùng gậy rút bằng sắt đánh vào đầu Lý Trung L khiến Lý Trung L bị thương ở vùng đầu, sau khi bị đánh Lý Trung L đi vào trong quán. Vi Hữu V đứng ở cổng quán đang cầm 01 con dao thì gặp Lộc Văn N, Vi Hữu V kéo Lộc Văn N lại rồi đưa cho Lộc Văn N con dao đang cầm để Lộc Văn N đánh nhau. Hà Mạnh H thấy bạn mình là Lý Trung L bị Trần Văn C đánh đã tới túm tóc, giữ áo, kéo Trần Văn C ra và đánh nhau tay không với Trần Văn C. Thấy Hà Mạnh H đang đánh nhau với Trần Văn C, Lý Minh T nhặt 01 cục bê tông xi măng đập 01 phát trúng phần vai gáy của Trần Văn C. Lương Văn T thấy Trần Văn C bị đánh đã dùng gậy rút đánh vào đầu Lý Minh T khiến Lý Minh T bị ngã, rồi Lương Văn T bỏ chạy. Sau đó, Hà Mạnh H giữ, lôi kéo Trần Văn C từ ngoài cổng quán vào phía trong sân quán, rồi Vi Văn H, Hà Duy T, Lý Minh T và Lộc Văn N cùng nhau đánh Trần Văn C. Hành vi cụ thể của từng người như sau:

- Hà Mạnh H được dùng tay nắm 02 phát trúng mặt Trần Văn C, đồng thời giữ, lôi kéo Trần Văn C từ ngoài cổng vào trong sân quán hát, trong suốt quá trình đó, Vi Văn H, Hà Duy T, Lý Minh T, Lộc Văn N đánh Trần Văn C. Hà Mạnh H còn được dùng chân đạp 01 phát trúng vùng cổ và dùng tay tát 01 phát vào mặt Trần Văn C.

- Hà Duy T dùng dao (phần sống dao) đập 01 phát trúng đầu Trần Văn C, rồi chém 02 phát vào chân trái, 01 phát vào chân phải và 01 phát trúng vai Trần Văn C. Hà Duy T còn được dùng chân lên gối 02 phát vào mặt và dùng tay tát 02 phát vào mặt Trần Văn C.

- Vi Văn H sử dụng một con dao mèo (phần sống dao) chém 02 phát trúng chân trái, 01 phát trúng lưng và được dùng chân đạp 02 phát vào bụng Trần Văn C.

- Lộc Văn N dùng dao (loại dao mèo) chém 01 phát vào lưng, 01 phát vào tay trái và được dùng chân đạp 01 phát vào bụng, đá 01 phát vào mặt và nhặt một mẫu gạch đập 01 phát vào vùng đỉnh đầu của Trần Văn C.

- Lý Minh T được dùng cục bê tông xi măng đập 01 phát trúng phần vai gáy Trần Văn C, sau đó dùng chân lên gối 03 phát vào mặt, dùng tay tát 04 phát vào mặt Trần Văn C.

- Còn Vi Hữu V tuy không trực tiếp đánh Trần Văn C nhưng trước đó được đi lấy 02 con dao (loại dao mèo) rồi đưa cho Vi Văn H, Lộc Văn N mỗi người một con để đánh nhau. Sau đó, Vi Văn H và Lộc Văn N đã dùng 02 con dao này tham gia đánh Trần Văn C.

Khi nhóm của Hà Duy T đánh Trần Văn C thì nhóm của Trần Văn C tập trung ở bên ngoài cổng quán hát, Hoàng Thị C là chủ quán hát Karaoke I thấy có nhóm người vào quán của mình gây gỗ, đánh nhau đã gọi điện thoại báo Công an. Hoàng Thị C thấy Lý Trung L bị thương đã nói "*giữ nó lại để gọi Công an tới giải quyết*" (ý của Hoàng Thị C nói là giữ người bên nhóm của Trần Văn C vì đã đánh Lý Trung L) và bảo nhân viên quán đóng cổng lại để tránh nhóm của Trần Văn C vào quán tiếp tục đánh nhau, Lý Minh T nghe thấy Hoàng Thị C nói đã chạy đến khóa cổng lại khi Hà Mạnh H vừa lôi Trần Văn C vào trong sân. Sau đó lực lượng Công an tới giải quyết vụ việc. Lý Trung L và Trần Văn C được đưa đi Bệnh viện điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (tại thời điểm) số: 347/2021/PYTT ngày 09/11/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm của Lý Trung L như sau: “1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm: Vết thương vùng thái dương phải, vết thương vùng cằm trái, bầm tím quanh mắt phải: 02% (hai phần trăm). 2. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày tác động trực tiếp gây nên.”

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 344/2021/PYTT ngày 05/11/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn C tại thời điểm (tạm thời) như sau: “1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm: Vết thương vùng đầu mặt cổ, bả vai, mạn sườn, chân: 03%. 2. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương vùng đầu mặt cổ vai do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Vết thương vùng kheo chân, cẳng chân do vật sắc gây nên”.

Ngày 05/11/2021, Trần Văn C làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án để điều tra, xử lý các đối tượng đánh mình theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 375/2021/PYTT ngày 14/12/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Lạng Sơn kết luận chính thức về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn C như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại: Sẹo vùng đỉnh cằm: 01%. Sẹo vùng môi dưới trái: 03%. 03 sẹo vùng cổ phải: 03%. Sẹo mặt sau trong vùng kheo chân trái: 01%. Sẹo sây xước vùng 1/3 trên mặt sau cẳng chân trái: 03%. Tổng tỷ lệ: 11% (mười một phần trăm).

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSLB ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V cùng về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Trần Văn C khai nhận nội dung sự việc như Cáo trạng đã truy tố và không yêu cầu các bị cáo bồi thường dân sự. Tại phiên tòa bị hại đề nghị giảm hình phạt cho các bị cáo, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và rút đơn đề nghị khởi tố đối với các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị C nhất trí nội dung như Cáo trạng đã truy tố, không yêu cầu nhận lại tài sản là 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu vàng, chốt ngang nhãn hiệu "Viet-Tiep" kèm theo chìa khóa do không còn giá trị sử dụng.

Những người làm chứng có mặt tại phiên tòa và vắng mặt thừa nhận nội dung như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91; Điều 98, Điều 101; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Hữu V; áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù; xử phạt các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N từ 24 tháng tù đến 26 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định; xử phạt bị cáo Vi Hữu V từ 20 tháng tù đến 22 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định; giao các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú giám sát, giáo dục. Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ do là công cụ, phương tiện phạm tội và vật không có giá trị. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H cảm thấy hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội. Các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V cảm thấy hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Những người làm chứng anh Lý Trung L, anh Vi Văn Đ, anh Hoàng Văn T, chị Hoàng Thị B, chị Hoàng Thị P, anh Ngô Văn A vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử, theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 05/11/2021, tại quán hát Karaoke I, ở khu X, thị trấn U, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N đã cùng có hành vi lôi kéo và đánh Trần Văn C. Cụ thể: Hà Mạnh H dùng tay nắm 02 phát trúng mặt Trần Văn C, đồng thời giữ, lôi kéo Trần Văn C từ ngoài cổng vào trong sân quán hát và trong suốt quá trình đó, Vi Văn H, Hà Duy T, Lý Minh T, Lộc Văn N đánh Trần Văn C. Hà Mạnh H còn dùng chân đạp 01 phát trúng vùng cổ và dùng tay tát 01 phát vào mặt Trần Văn C. Lý Minh T được dùng một mẫu bê tông xi măng đập 01 phát trúng phần vai gáy, sau đó dùng chân lên gối 03 phát vào mặt, dùng tay tát 04 phát vào mặt Trần Văn C. Vi Văn H sử dụng một con dao mèo (phần sống dao) chém 02 phát trúng chân trái và 01 phát trúng lưng và được dùng chân đạp 02 phát vào bụng Trần Văn C. Hà Duy T dùng dao (phần sống dao) đập 01 phát trúng đầu Trần Văn C, rồi chém 02 phát vào chân trái, 01 phát vào chân phải và 01 phát trúng vai Trần Văn C. Lộc Văn N dùng dao (dao mèo) chém 01 phát vào lưng, 01 phát vào tay trái và được dùng chân đạp 01 phát vào bụng, đá 01 phát vào mặt và nhặt một mẫu gạch đập 01 phát vào vùng đỉnh đầu của Trần Văn C. Hành vi của Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N đã gây nên các vết thương trên cơ thể Trần Văn C với tổng tỷ lệ là 11%. Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N tuy không có sự chuẩn bị, bàn bạc từ trước, nhưng khi đánh Trần Văn C đã cùng tiếp nhận ý chí của nhau, thấy bạn mình bị đánh nên đã cùng tham gia đánh Trần Văn C, bản thân mỗi bị cáo có hành vi đánh Trần Văn C và biết được bị cáo khác cũng đánh và mong muốn sự tham gia của bị cáo đó. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về hành vi và hậu quả đã gây ra. Đối với Vi Hữu V có hành vi chạy vào trong phòng nghỉ của nhân viên quán lấy 02 con dao mèo có tra cán gỗ màu vàng rồi chạy ra sân thì gặp Vi Văn H và đưa cho Vi

Văn H 01 con, sau đó Vi Hữu V chạy ra ngoài cổng quán thì gặp Lộc Văn N vào đưa cho Lộc Văn N con dao còn lại để cho Lộc Văn N và Vi Văn H tham gia đánh nhau. Sau đó, Vi Văn H và Lộc Văn N đã dùng 02 con dao này cùng Hà Duy T, Hà Mạnh H, Lý Minh T gây thương tích cho Trần Văn C. Vi Hữu V thấy nhưng không ngăn cản. Do đó, Vi Hữu V đồng phạm với Lộc Văn N và Vi Văn H và các bị cáo khác trong việc gây thương tích cho Trần Văn C với vai trò giúp sức là cung cấp công cụ phạm tội. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, có đủ cơ sở để kết tội các bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ được bản thân nên các bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó. Các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N trực tiếp tham gia đánh Trần Văn C, bị cáo Vi Hữu V cung cấp công cụ phương tiện đánh Trần Văn C nên đồng phạm với vai trò giúp sức là cung cấp công cụ phạm tội.

[6] Để cá thể hóa hình phạt, có mức án thỏa đáng đối với các bị cáo cần phải xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, bị cáo Vi Văn H và Vi Hữu V là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được trợ giúp pháp lý, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, rút yêu cầu khởi tố, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do vậy các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Bị cáo Vi Hữu V có ông nội Vi Văn Việt được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang vì đã có thành tích phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Ngoài ra nguyên nhân dẫn đến vụ việc cũng một phần do bị hại đã đến quán hát nơi làm việc của các bị cáo để gây sự trước, đánh nhau với khách đến hát, sự việc được các bị cáo can ngăn nhưng bị hại vẫn tiếp tục gây sự, đánh nhau nên mới dẫn đến hành vi cố ý gây thương tích như trên của các bị cáo như trên. Đây là các tình tiết khác để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường dân sự do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Ngoài lần phạm tội này các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật của nhà nước; luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; đều có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần xử phạt một mức hình phạt tương xứng nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cấp xã đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Do các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N đang bị tạm giam trong vụ án và không bị tạm giam về một tội phạm khác nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

[10] Các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích cụ thể: Bị cáo Hà Duy T, tại Bản án số 45/2021/HS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 1.100.000.000 đồng về tội Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới theo khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự và phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt tiền và án phí của bản án; bị cáo Vi Văn H, tại Bản án số 551/2014/HSPT ngày 24/11/2014 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử y án sơ thẩm theo Bản án số 31/2014/HSST ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) năm tù về tội Giết người theo khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, buộc bị cáo phải bồi thường dân sự số tiền 25.000.000 đồng và chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 1.250.000 đồng, ngày 26/8/2019 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, tháng 7/2014 chấp hành xong án phí và trong năm 2015 chấp hành xong phần bồi thường dân sự. Các bị cáo chưa được xóa án tích nay lại phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật, không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[11] Các bị cáo gây thương tích với tỉ lệ 11 %, mức khởi điểm thương tích của điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, do vậy cần áp dụng mức hình phạt khởi điểm đối với các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N là người

có nhân thân tốt; đối với các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H, có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm do vậy mức hình phạt đối với các bị cáo cần áp dụng phải trên mức khởi điểm của khung hình phạt.

[12] Bị cáo Vi Hữu V khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng chính sách xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, áp dụng cho bị cáo các Điều 90, Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[13] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng bị thu giữ là công cụ phương tiện phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[14] Các đồ vật, tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu gồm 06 (sáu) chiếc xe mô tô, xe gắn máy do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể: 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu DETECH, biển kiểm soát 12LA-019.04 trả lại cho anh Vi Văn Diễn - sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, biển kiểm soát 12L1-084.50 trả lại cho chị Tô Thị Cường - sinh năm 1968, trú tại thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, biển kiểm soát 12K7-0759 trả lại cho anh Hoàng Văn Phương - sinh năm 1965, trú tại thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, biển kiểm soát 12L1-119.19 trả lại cho chị Vy Thị D - sinh năm 1963, trú tại thôn Nà Miên, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 12H-232.31 trả lại cho anh Lý Quang Anh - sinh năm 2005, trú tại thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda VISION, biển kiểm soát 12L1-158.16 trả lại cho chị Bé Thị Thoa - sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Đối với chiếc gậy rút ba khúc do Lương Văn T sử dụng đánh gây thương tích cho Lý Trung L, Cơ quan điều tra tách ra để phục vụ việc xử phạt vi phạm hành chính. Đối với 01 (một) con dao mèo và 01 (một) mẫu gạch do Lộc Văn N sử dụng và 01 (một) mẫu bê tông xi măng do Lý Minh T sử dụng để đánh Trần Văn C, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[16] Đối với thương tích của Lý Trung L là 02%, do Lý Trung L không có yêu cầu, đề nghị gì về thương tích của bản thân và đã có đơn không truy cứu trách nhiệm hình sự, từ chối giám định thương tích khi có quyết định trưng cầu giám định chính thức và không có yêu cầu gì về dân sự nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý về hình sự đối với đối tượng gây thương tích cho Lý Trung L. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[17] Đối với Hoàng Thị C là chủ quán khi xảy ra sự việc là người tích cực can ngăn và đã gọi điện thoại trình báo lực lượng Công an, đồng thời là người hô "giữ nó lại để gọi Công an tới giải quyết" và bảo nhân viên quán đóng cổng là để

ngăn chặn hai nhóm đánh nhau trong lúc chờ lực lượng Công an đến giải quyết. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Hoàng Thị C.

[18] Đối với Trần Văn C, Trần Văn H, Trần Văn T và Lường Văn T đã có hành vi tham gia đánh nhau gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đề nghị xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[20] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước theo khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[21] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98, Điều 101; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vi Hữu V.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hà Duy T 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Vi Văn H 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2021.

2.3. Xử phạt các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N mỗi bị cáo 24 (hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Tuyên trả tự do cho các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N tại phiên tòa do các bị cáo được hưởng án treo và không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2.4. Xử phạt bị cáo Vi Hữu V 20 (hai mươi tháng) tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 40 (bốn mươi tháng) kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N cho Ủy ban nhân dân xã M, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vi Hữu V cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại màu đen, dài 81cm, có một lưỡi sắc, có tay cầm bằng kim loại, được dán niêm phong bằng giấy trắng và có chữ ký của những người liên quan, đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) con dao, loại dao mèo, lưỡi dao bằng kim loại đã có vết han gỉ, một lưỡi sắc, một đầu nhọn, lưỡi dao có chiều dài 29cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 4,7cm, cán dao được bọc bằng gỗ sơn màu vàng có chiều dài 16cm, được dán niêm phong bằng giấy trắng và có chữ ký của những người liên quan, đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu vàng, chốt ngang nhãn hiệu "Viet-Tiep" kèm theo chìa khóa. *(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 4 năm 2022).*

4. Về án phí: Các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Hà Duy T, Vi Văn H, Hà Mạnh H, Lý Minh T, Lộc Văn N, Vi Hữu V và bị hại anh Trần Văn C, người có quyền lợi nghĩa

vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Mai

